# ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI THAM KHẢO

# MÔN: NGỮ VĂN LỚP 9

(Thời gian: 120 phút)

**Phần 1: Đọc hiểu (6/20 điểm)**

Đọc bài thơ sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

**Mẹ**

BẰNG VIỆT

|  |
| --- |
| Con bị thương, nằm lại một mùa mưa  Nhớ dáng mẹ ân cần mà lặng lẽ  Nhà yên ắng, tiếng chân đi rất nhẹ,  Gió từng hồi trên mái lá ùa qua.  Nhớ vườn cây che bóng kín sau nhà  Trái chín rụng suốt mùa thu lộp độp  Những dãy bưởi sai, những hàng khế ngọt,  Nhãn đầu mùa, chim đến bói lao xao...  Con xót lòng, mẹ hái trái bưởi đào  Con nhạt miệng, có canh tôm nấu khế  Khoai nướng, ngô bung, ngọt lòng đến thế  Mỗi ban mai toả khói ấm trong nhà.  Ba con đầu đi chiến đấu nơi xa  Tình máu mủ mẹ dồn con hết cả,  Con nói mớ những núi rừng xa lạ  Tỉnh ra rồi, có mẹ, hoá thành quê! [...]  Ôi mẹ già trên bản vắng xa xăm  Con đã đi rồi, mấy khi trở lại?  Dằng dặc Trường Sơn những mùa gió trái  Những mùa mưa bạc trắng cả cây rừng!  Con qua đâu thấy mái lá, cây vườn,  Cũng đất nước, phơ phơ đầu tóc mẹ...  Từng giọt máu trong người con đập khẽ,  Máu bây giờ đâu có của riêng con?  (*Tác phẩm chọn lọc*, NXB Hội Nhà văn, Hà Nội, 2010) |

**1.** Nêu một số đặc điểm về thể thơ, khổ thơ, vần của bài thơ trên và cách ngắt nhịp ở khổ thơ thứ năm.

**2.** Nhân vật trữ tình trong bài thơ là ai? Người ấy muốn nói điều gì và nói với ai?

**3.** Chỉ ra và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ trong khổ thơ thứ hai.

**4.** Trong bài thơ, tình cảm sâu nặng của người mẹ được thể hiện qua khổ thơ nào? Hình ảnh nào trong khổ thơ ấy để lại ấn tượng sâu đậm trong em? Vì sao?

**Phần 2: Viết (14/20 điểm)**

**Câu 1 (5/20 điểm).** Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) ghi lại cảm xúc của em sau khi đọc bài thơ *Mẹ* của tác giả Bằng Việt trong phần Đọc hiểu.

**Câu 2 (9/20 điểm).** Từ nội dung ý nghĩa bài thơ *Mẹ* (Bằng Việt), hãy viết bài văn nêu lên suy nghĩ của em về những người mẹ Việt Nam.

--- Hết ---

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ THI OLYMPIC LỚP 9**

**I. Hướng dẫn chung**

– Giám khảo cần nắm vững yêu cầu của hướng dẫn chấm để đánh giá đúng bài làm của thí sinh. Tránh cách chấm đếm ý cho điểm.

– Khi vận dụng đáp án và thang điểm, giám khảo cần vận dụng chủ động, linh hoạt với tinh thần trân trọng bài làm của HS. Đặc biệt là những bài viết có cảm xúc, có ý kiến riêng, thể hiện sự độc lập, sáng tạo trong tư duy và trong cách thể hiện. Những ý kiến ngoài đáp án nếu có sức thuyết phục vẫn được chấp nhận.

– Nếu chi tiết hoá các ý cần phải đảm bảo không sai lệch với tổng điểm và được thống nhất trong toàn Hội đồng chấm thi.

– Điểm toàn bài là tổng điểm của các câu hỏi trong đề thi, chấm điểm lẻ đến 0,25 và không làm tròn.

**II. Hướng dẫn cụ thể**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung đáp án** | **Thang điểm cụ thể** |
| **I** | **1** | HS trả lời rõ các ý:  (1) VB thơ trên thuộc thể thơ tám chữ, có sáu khổ, mỗi khổ bốn câu, mỗi câu tám chữ.  (2) Vần thơ ở hai câu giữa mỗi khổ (*lẽ / nhẹ*, *khế / thế*, *cả / lạ*, *lại / trái*).  (3) Ngắt nhịp ở khổ thứ năm: câu đầu và cuối nhịp 3/5; câu 2 và 3 nhịp 4/4. | – 1,5 điểm: HS trả lời đúng, đủ các ý như đáp án.  – 1,0 điểm: HS chỉ trả lời đúng hai ý như đáp án.  – 0,5 điểm: HS chỉ trả lời đúng một ý trong đáp án.  – 0 điểm: HS trả lời sai hoặc không trả lời. |
| **2** | HS trả lời rõ hai ý:  (1) Nhân vật trữ tình trong bài thơ là người con – một anh bộ đội bị thương, phải nằm lại ở nhờ nhà “mẹ”.  (2) Người con muốn nói lên những suy nghĩ và tình cảm biết ơn sâu nặng của mình với người mẹ. | – 1,5 điểm: HS trả lời đúng, đủ các ý như đáp án, ý (2) diễn đạt rõ ràng, cụ thể, thuyết phục.  – 1,0 điểm: HS trả lời đúng hai ý nhưng diễn đạt ý (2) chưa rõ ràng, còn chung chung.  – 0,5 điểm: HS chỉ trả lời đúng một ý như đáp án.  – 0 điểm: HS trả lời sai hoặc không trả lời. |
| **3** | HS thực hiện hai yêu cầu:  (1) Sử dụng biện pháp liệt kê: “nhớ” rất nhiều thứ, nhiều hình ảnh về vườn cây của mẹ.  (2) HS có thể cảm nhận và phân tích theo cách riêng để làm rõ tác dụng của biện pháp tu từ liệt kê trong khổ thơ thứ hai, song cần cụ thể, bám sát vào từ ngữ, hình ảnh và diễn đạt được ý chính sau:  – Thể hiện nỗi nhớ da diết, cụ thể, chi tiết về vườn cây với nhiều hình ảnh đẹp: *bóng cây*, *trái chín rụng*, *bưởi sai*, *khế ngọt*, *nhãn đầu mùa*, *chim lao xao*,...  – Qua đó thổ lộ một cách tinh tế tình cảm yêu mến, trân trọng của người con với mẹ. | – 1,5 điểm: HS thực hiện đúng, đủ hai yêu cầu như đáp án, yêu cầu  (2) diễn đạt rõ ràng, cụ thể, thuyết phục.  – 1,0 điểm: HS thực hiện đúng, đủ hai yêu cầu như đáp án, song yêu cầu (2) diễn đạt còn chung chung,...  – 0,5 điểm: HS chỉ trả lời đúng yêu cầu (1) của đáp án.  – 0 điểm: HS trả lời sai hoặc không trả lời.  \* Các trường hợp khác, GV linh hoạt chấm với thực tế bài làm của HS. |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | **4** | HS thực hiện các yêu cầu:  (1) Tình cảm sâu nặng của người mẹ được thể hiện qua khổ thơ thứ ba.  (2) HS lựa chọn một hình ảnh để lại ấn tượng sâu đậm nhất với mình trong khổ thơ ấy. Cần hiểu lệnh hỏi và xác định dòng thơ nào có mang hình ảnh. Với tiêu chí ấy thì dòng thơ: “Mỗi ban mai toả khói ấm trong nhà” là dòng thơ có chứa đựng hình ảnh sâu đậm.  (3) Dòng thơ “Mỗi ban mai toả khói ấm trong nhà” là một hình ảnh vừa rất đẹp, trong sáng, vừa gợi lên sự ấm cúng, thân thương, chan chứa tình cảm gia đình, tình thương của mẹ... | – 1,5 điểm: HS thực hiện đúng, đủ ba yêu cầu như đáp án.  – 1,0 điểm: HS thực hiện đúng, đủ hai yêu cầu (1) và (2) như đáp án, song chưa có yêu cầu (3).  – 0,5 điểm: HS chỉ trả lời đúng yêu cầu (1), (2) hoặc (3) của đáp án.  – 0 điểm: HS trả lời sai hoặc không trả lời.  \* Các trường hợp khác, GV linh hoạt chấm với thực tế bài làm của HS. |
| **II** | **1** | a) Đảm bảo cấu trúc đoạn văn nêu cảm nghĩ sau khi đọc một bài thơ. | 0,25 điểm |
| b) Xác định đúng yêu cầu của đề: Trình bày cảm xúc sau khi đọc bài thơ *Mẹ* của Bằng Việt. | 0,25 điểm |
| c) Yêu cầu nội dung  HS có thể trình bày đoạn văn theo cấu trúc diễn dịch, quy nạp, song hành, phối hợp nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:  – Giới thiệu tên VB, tác giả, nêu cảm nghĩ chung về yếu tố nghệ thuật hay nội dung đặc sắc ở dòng thơ / khổ thơ / đoạn thơ / bài thơ.  – Nêu cụ thể và lí giải được vì sao yếu tố nghệ thuật hay nội dung đặc sắc của dòng thơ / khổ thơ / đoạn thơ / bài thơ đã để lại cho mình cảm nghĩ ấy. | Từ 3,75 – 4,0 điểm: Bài làm đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của đáp án; nêu và lí giải thuyết phục, sâu sắc những suy nghĩ, cảm xúc về một yếu tố nội dung hoặc hình thức độc đáo của bài thơ.  – Từ 2,0 – 3,5 điểm: Bài làm đáp ứng đa số các yêu cầu của đáp án; nêu và lí giải được những suy nghĩ, cảm xúc về một số yếu tố nội dung hoặc hình thức độc đáo của bài thơ được. |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  |  | – Khái quát lại cảm nghĩ của bản thân về yếu tố nội dung hoặc nghệ thuật đặc sắc đã trình bày. | – Từ 1,0 – 1,75 điểm: Bài làm đáp ứng dưới 1/2 yêu cầu của đáp án; chưa đưa ra được những lí giải thật sự thuyết phục hoặc diễn xuôi câu thơ / khổ thơ / đoạn thơ / bài thơ hoặc chưa lựa chọn được những yếu tố thật sự tiêu biểu, độc đáo về hình thức, nội dung của bài thơ.  – Từ 0,25 – 0,75 điểm: Bài làm chỉ đáp ứng được một phần nhỏ các yêu cầu của đáp án.  – 0 điểm: Làm sai hoàn toàn hoặc không làm bài. |
|  |  | d) Chính tả, ngữ pháp: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt; chữ viết rõ ràng. | 0,25 điểm |
|  |  | e) Sáng tạo: Có cách diễn đạt mới mẻ, phát hiện tinh tế; giọng văn thể hiện cá tính của người viết,... | 0,25 điểm |
|  | **2** | a) Đảm bảo cấu trúc của một bài văn nghị luận xã hội: Có đầy đủ ba phần mở bài, thân bài và kết bài. | 0,25 điểm |
|  | b) Xác định đúng đối tượng nghị luận: Suy nghĩ về những người mẹ Việt Nam. | 0,25 điểm |
|  | c) Nội dung:  HS có thể sử dụng các thao tác nghị luận khác nhau song cần đảm bảo được các yêu cầu sau:  (1) Mở bài:  – Dẫn dắt, giới thiệu bài thơ *Mẹ*  (Bằng Việt).  – Nêu vấn đề vấn đề: Người mẹ cụ thể trong bài thơ đã gợi lên nhiều suy nghĩ về người mẹ Việt Nam nói chung. | – Từ 7,0 – 7,5 điểm: Bài viết đảm bảo đủ các yêu cầu như đáp án. Biết đưa ra các ý kiến theo trình tự hợp lí, lô gic; biết kết hợp với các lí lẽ, bằng chứng để làm sáng tỏ, thuyết phục cho ý kiến; thể hiện những góc nhìn toàn diện, mới mẻ về vấn đề nghị luận.  – Từ 6,0 – 6,75 điểm: Bài viết đảm bảo đa số các yêu cầu như đáp án. Biết đưa ra các ý kiến theo trình tự hợp lí; biết kết hợp với các lí lẽ, bằng chứng để làm sáng tỏ, thuyết phục cho ý kiến. |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  |  | (2) Thân bài:  – Nêu khái quát ý nghĩa nội dung bài thơ *Mẹ*: Những suy nghĩ và tình cảm biết ơn sâu nặng của người con khi nghĩ về mẹ qua những lời thơ da diết, yêu thương.  – Phân tích chỉ ra những phẩm chất của người mẹ trong bài thơ rất điển hình cho phẩm chất của những người mẹ Việt Nam nói chung.  – Liên hệ cá nhân về người mẹ của mình, minh chứng tình mẫu tử sâu nặng bằng một số ví dụ cụ thể.  – Bàn luận, mở rộng vấn đề: Nêu suy nghĩ về vai trò, vị trí của người mẹ đối với mỗi gia đình và cộng đồng dân tộc; dẫn ra một số bằng chứng về những người mẹ lớn lao, vĩ đại trong lịch sử dân tộc và cuộc sống hằng ngày,...  – ...  (3) Kết bài:  – Khẳng định lại giá trị, vai trò và ý nghĩa của người mẹ với mỗi người và với cộng đồng dân tộc  – Rút ra bài học nhận thức và hành động hoặc đưa ra thông điệp có ý nghĩa cho mỗi người. | – Từ 3,0 – 5,75 điểm: Bài viết đảm bảo 1/2 yêu cầu của nội dung đáp án. Biết đưa ra các ý kiến theo trình tự; biết kết hợp với các lí lẽ, bằng chứng song chưa thuyết phục.  – Từ 1,0 – 2,75 điểm: Bài viết đảm bảo một phần nhỏ yêu cầu của nội dung đáp án. Biết đưa ra các ý kiến song chưa biết kết hợp với các lí lẽ, bằng chứng.  – Dưới 1,0 điểm: Bài viết chỉ đảm bảo một phần nhỏ yêu cầu của nội dung đáp án. Chưa biết đưa ra các ý kiến trong bài viết.  – 0 điểm: Bài viết không đảm bảo bất kì nội dung nào trong yêu cầu của đáp án.  \* Các trường hợp khác, GV cần linh hoạt cho điểm theo thực tế bài làm của HS. |
|  |  | d) Chính tả, ngữ pháp: Đảm bảo đúng chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt; chữ viết rõ ràng. | 0,5 điểm |
|  |  | e) Sáng tạo: HS có cách triển khai bài viết linh hoạt, sáng tạo; các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng sâu sắc, liên kết chặt chẽ; diễn đạt ấn tượng; giọng văn mang cá tính riêng. | 0,5 điểm |